

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 20 /2019/DS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019
V/v “ Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Dung.
2. Bà Đinh Thị Út.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa:* bà Hoàng Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2019/TLST - DS, ngày 16 tháng 07 năm 2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/019/QĐST-DS, ngày 29 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Vi Văn L - Sinh năm 1965;

Trú tại: thôn T, xã Tân Trịnh, huyện Quang Bình , tỉnh Hà Giang - có mặt;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1971;

Trú tại: T 1, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa của anh Vi Văn L có nội dung như sau:

Ngày 08 tháng 8 năm 2016 anh L cho bà Nguyễn Thị Đ vay số tiền 170.000.000 đồng lãi suất 1%/ 01 tháng, hạn đến ngày 10 tháng 9 năm 2017 chị Đ sẽ trả, đến hạn chị Đ không trả được số tiền đã vay anh Liêu đã đến yêu cầu chị Đ trả nợ chị Đ xin khất đến ngày 30 tháng 11 năm 2017. Tuy nhiên đến nay chị Đ mới trả được anh L 85.000.000 đồng, anh L đã nhiều lần yêu cầu chị Đ trả số tiền còn lại nhưng chị Đ không trả. Nay anh L khởi kiện yêu cầu chị Đ trả số tiền 85.000.000 đồng và không yêu cầu chị Đ phải trả tiền lãi.

Số tiền trên là tiền riêng của anh L cho chị Đ vay cá nhân không dùng vào mục đích gia đình.

Đối với chị Nguyễn Thị Đ không chấp hành nghĩa vụ của bị đơn, nên Tòa án đã thực hiện các thủ tục giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn, thực hiện đầy đủ đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Vi Văn L, buộc bà Nguyễn Thị Đ trả cho ông L số tiền gốc là 85.000.000đ (Tám mươi năm triệu đồng). Tiền lãi suất theo thỏa thuận nguyên đơn không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài L, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Đ vay anh Vi Văn L giao kết hợp đồng vay tài sản đến hạn chị Đ không trả tiền cho anh L, nay anh L khởi kiện yêu cầu chị Đ trả hết số tiền đã vay. Chị Đ cư trú trên địa bàn huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn đã xác định được. Ngày 17 tháng 10 năm 2017 chị Nguyễn Thị Đ đã có giấy nhận nợ đối với anh Vi Văn L số tiền 170.000.000 đồng lãi suất 1%, thời hạn tính lãi suất từ ngày 08 tháng 8 năm 2016 đến ngày 30 tháng 9 năm 2017 chị Đ trả tiền gốc và lãi đến ngày 09 tháng 02 năm 2018 chị Đ trả anh L số tiền 70.000.000 đồng, tại bản tự khai ngày 31 tháng 7 năm 2019 anh L khai ngày 25 tháng 01 năm 2019 chị Đ trả tiếp 15.000.000 đồng.

Lời khai của những người làm chứng: ông Hoàng Văn Lớn trú tại bản Nà Uốt xã Nghĩa Đô và ông Doãn Văn Trục trú tại tổ 1, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đều xác định nội dung hợp đồng vay tài sản nêu trên.

Xét thấy chị Nguyễn Thị Đ vay anh Vi Văn L số tiền 170.000.000 đồng đến hạn trong hợp đồng vay tài sản chị Đ không trả hết nay anh L khởi kiện yêu cầu chị Đ trả số tiền còn lại là 85.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vi Văn L. Buộc chị Nguyễn Thị Đ phải trả anh Vi Văn L số tiền 85.000.000 đồng.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi nên không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí bị đơn phải chịu án phí DSST. Nguyên đơn không phải chịu án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí theo quy định.

[4] Đối với bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng cần xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án.

1. Buộc chị Nguyễn Thị Đ phải trả anh Vi Văn L số tiền 85.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí:

Anh Vi Văn L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho anh Vi Văn L số tiền 2.100.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001576 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.250.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2)- TA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Đại